ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 499 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin, tư liệu Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ, thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ, thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành số 76/BC-STC ngày 26/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin, tư liệu Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Địa điểm thực hiện: Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tỉnh Lạng Sơn (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường).

4. Thời gian thực hiện: Năm 2021; thời gian hoàn thành: quý III năm 2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**2.919.149.303**	**2.890.037.000**
1	Chi phí thực hiện dự án	2.842.373.000	2.842.373.000
2	Chi phí quản lý dự án	29.104.549	0
3	Chi phí tư vấn	47.341.754	47.340.000
4	Chi phí khác	330.000	324.000

2. Vốn đầu tư *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	**2.919.149.303**	**2.890.037.000**	**2.000.000.000**	**890.037.000**	**0**
1	Vốn đầu tư công:	0	0	0	0	0
2	Vốn khác (Ngân sách tỉnh):	2.919.149.303	2.890.037.000	2.000.000.000	890.037.000	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số		**2.890.037.000**		**0**	
1	Tài sản (tài sản cố định)	2.890.037.000		0	
2	Tài sản ngắn hạn			0	

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		**2.890.037.000**	
1	Nguồn vốn đầu tư công:	0	
2	Vốn khác (Ngân sách tỉnh):	2.890.037.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.
- Tổng nợ phải trả: 890.037.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

2.1. Được phép ghi tăng tài sản *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	2.890.037.000	0

2.2. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyên thông, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(NNT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh